

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ C**

Số: **50/2021/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*B, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Ngọc X**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số 340A/6 khu vực Y, phường L, quận B, thành phố C.

Bị đơn: Ông **Lê Việt Ch**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 129/5 khu vực Nh, phường L, quận B, thành phố C.

Người có quyền và lợi ích được bảo vệ: **Lê Ngọc Bảo N** (Giới tính nữ, sinh ngày 22/3/2014).

Hiện đang sống cùng địa chỉ với nguyên đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Ngọc X và ông Lê Việt Ch.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trương Thị Ngọc X và ông Lê Việt Ch thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Lê Ngọc Bảo N (giới tính nữ, sinh ngày

22/3/2014) cho bà Trương Thị Ngọc X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Việt Ch đồng ý cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Bà Trương Thị Ngọc X có nghĩa vụ dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông Lê Việt Ch, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Trương Thị Ngọc X và ông Lê Việt Ch mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân; ông Lê Việt Ch phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng cho con chung. Bà Trương Thị Ngọc X tự nguyện nộp án phí cho ông Lê Việt Ch. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp theo biên lai thu số 0002004 ngày 08/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành án phí. Bà Trương Thị Ngọc X phải nộp thêm số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- UBND P. L;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thúy Quyên**